|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức/kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức/kĩ năng** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Nhận biết** | **Nhận biết** | **Nhận biết** |
| 5 | **Chủ đề F. Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính** | Bài 8+9  Câu lệnh lặp |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
| **Nhận biết**  - Cấu trúc lặp trong mô tả thuật toán **(Câu 1), (Câu 6)**  - Biết cấu trúc lặp với số lần chưa biết **(Câu 3)**  - Biết cấu trúc lặp với số lần đã biết **(Câu 2)**  **Thông hiểu**  - Đọc hiểu được cấu trúc lặp. **(Câu 5)**  - Phân biệt cấu trúc lặp với số lần đã biết và lặp với số lần chưa biết  **(Câu 7), (Câu 8)**  **Vận dụng**  - Viết và thực hiện được một vài chương trình có sử dụng lặp (lặp với số lần đã biết, lặp với số lần chưa biết). **(Câu 4),(Câu 9), (Câu 10)**  **Vận dụng cao**  **-** Viết và thực hiện được chương trình giải quyết bài toán có vận dụng kiến thức liên môn có sử dụng lặp. **(Câu 11)** |  |  |  |  |

Câu 1: Cho biết mẫu cấu trúc lặp:

A. **Lặp với** đếm **từ** số đếm đầu *đến* số đếm cuối:câu lệnh hay nhóm câu lệnh

B. **Lặp khi** điều kiện lặp **được** thỏa mãn: câu lệnh hay nhóm câu lệnh

C. Cả A và B đều đúng

D. Cả A và B đều sai

Câu 2: Cho biết cấu trúc câu lệnh lặp với số lần biết trước.

A. For biến chạy in rang(m,n): câu lệnh hay nhóm câu lệnh

B. While <điều kiện>: câu lệnh hay nhóm câu lệnh

C. Def tên hàm(tham số): các lệnh mô tả hàm

D. From math import gcd

Câu 3: Cho biết cấu trúc câu lệnh lặp với số lần chưa biết.

A. For biến chạy in rang(m,n): câu lệnh hay nhóm câu lệnh

B. While <điều kiện>: câu lệnh hay nhóm câu lệnh

C. Def tên hàm(tham số): các lệnh mô tả hàm

D. From math import gcd

Câu 4: Chương trình nào sau đây tinh tổng các giá trị từ 1 đến 10?

A. sum=0 for i in range(1,10) : sum=sum+i

B. sum=1 for i in rangg(2,10) : sum =sum+i

C. sum=0 i=1 while (i<=10) : sum =sum+i i =i+1

D. Tất cả đáp án trên

Câu 5: Cho đoạn chương trình sau :

sum=1

i=2

while (i<=10) :

sum =sum+i

i=i+1

Sau khi thực hiện đoạn chương trình kết quả trên màn hình là bao nhiêu ?

A. 45 B. 55 C. 66 D. 78

Câu 6: Trong các câu sau câu nào đúng?

A. Trong các ngôn ngữ lập trình bậc cao đều có cấu trúc lặp.

B. Trong python chỉ có cấu trúc câu lệnh lặp while để thể hiện cấu trúc lặp.

C. Trong python chỉ có cấu trúc câu lệnh lặp fore để thể hiện cấu trúc lặp.

D. Sử dụng cấu trúc while để thể hiện cấu trúc lặp với số lần đã biết

Câu 7: Cho chương trình có các câu lệnh sau, đâu là chương trình có sử dụng câu lệnh lặp với số lần đã biết

A. T=0

For I in range(1,101): T=t+i

B. if (n%2)==0: print(“số chẵn”)

C. sodem=1

While (sodem<=6): sodem=sodem+1

D. Tất cả đáp án trên.

Câu 8: Cho chương trình có các câu lệnh sau, đâu là chương trình có sử dụng câu lệnh lặp với số lần chưa biết

A. T=0

For I in range(1,101): T=t+i

B. if (n%2)==0: print(“số chẵn”)

C. sodem=1

While (sodem<=6): sodem=sodem+1

D. Tất cả đáp án trên.

Câu 9: Chương trình nào sau đây in ra các số nguyên dương lẻ không lớn hơn n theo thứ tự tăng dần.

A. x=1

While x<=n:

Print(x)

x=x+2

B. for k in range((n-1)//2+1): prin(k\*2+1)

C. For k in range(1,n+1,2)

D. Tất cả đáp án trên.

Câu 10: Chương trình nào sau đây đếm các số chẵn có giá trị từ 1 đến 10?

A. sum=0 for i in range(1,10) : if i%2==0 : sum=sum+i  print(sum)

B. sum=1 for i in rangg(2,10) : if i%2==0 : sum =sum+i print(sum)

C. sum=0 i=1 while (i<=10) : if i%2==0 sum =sum+i i =i+1 print(sum)

D. Tất cả đáp án trên

Câu 11: Tiền gửi ngân hàng:

Một khách hàng có A(VNĐ) gửi vào ngân hàng với số lãi là 6,8% trong một tháng. Hãy lập chương trình tính và in ra màn hình sau bao nhiêu tháng thì người khách hàng sẽ được >=B (VNĐ).

Trong đó A>= 100000000 VNĐ, B>A.

a= int(input('a='))  
b= int(input('b='))  
t=0  
while a<b:  
 a=a+a\*6.8/100  
 t=t+1  
 print(a)  
print(t)